

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **219/2020/HS-ST**

Ngày 23-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải

2. Bà Hoàng Thị Lê Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2020/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/QĐXX-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Quốc Đ, sinh năm 1992 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu: Đường Tr, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: Đường X, phường Th, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Quốc H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 12-02-2018, Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 41/QĐ-TA. Ngày 06-01-2019 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 20-9-2010, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 158/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 29-8-2016.

Bị bắt tạm giam ngày 02-6-2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02-6-2020 tại trước quán Bar G – số K đường L nổi dài, phường Th, thành phố V. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an phường Th, thành phố V phát hiện, bắt quả tang Trương Quốc Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại MDMA và Ketamine.

Tại cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Đ sử dụng ma túy từ năm 2008. Sau khi cai nghiện bắt buộc về, Đ tiếp tục sử dụng ma túy dạng thuốc lắc, khay từ tháng 4-2018. Số ma túy bị thu giữ là do Đ mua của một người thanh niên tên Thanh (không rõ lai lịch) tại đường Đường X, phường Th, thành phố V vào tối ngày 31-5-2020 với giá 3.600.000 đồng để sử dụng. Vào lúc 0 giờ 50 phút ngày 02-6-2020, bạn của Đ (tên Hoan-không rõ lai lịch) gọi Đ đến quán Bar G để dự sinh nhật, Đ đồng ý nhưng vì không có xe nên Đ nhờ Q chở đến. Đ mang theo ma túy, Q không biết việc này. Khi đến trước quán Bar G, địa chỉ: K đường L nổi dài, phường Th, thành phố V thì bị bắt quả tang như trên.

Lời khai của Trương Quốc Đ phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Xuân Q.

Tại Kết luận giám định số 237/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 09-6-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

- 05 (Năm) viên ném màu xanh lá, hình chiếc khăn khiên (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường Th – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên những người tham gia giám định gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,9610 gam ma túy, loại MDMA.

- Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (Một) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên, gửi đến giám định có khối lượng 1,4093 gam ma túy, loại Ketamine.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 (Một) gói nylông hàn kín bên trong có chứa chất bột mịn màu trắng, qua giám định là Katamine, có khối lượng 1,4093 gam.

- 05 (Năm) viên nén màu xanh lá, hình chiếc khiên qua giám định là MDMA, có tổng khối lượng 1,9610 gam.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu đen, số Imel: 357418044874199.

Vật chứng và tài sản nêu trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối tượng tên “Thanh” là người đã bán ma túy cho Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại Cáo trạng số 243/CT-VKSVT ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Trương Quốc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm i, Khoản 1 Điều 249; điểm s, Khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Quốc Đ từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2020.

+ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong đề số 273/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa chất ma túy; Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu đen, số Imel: 357418044874199.

+ Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02-6-2020, tại trước quán Bar G – K đường L nổi dài, phường Th, thành phố V, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép: 1,4093 gam ma túy, loại Ketamine và 1,9610 gam ma túy, loại MDMA. Số ma túy này bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo

có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xử phạt và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện bị cáo là người khó đào tạo và xem thường pháp luật. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Đối tượng tên “Th” là người đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Chất ma túy có trong gói niêm phong đề số 237/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 09-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu đen, số Imel 357418044874199 của bị cáo, liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i, Khoản 1, Điều 249; điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Trương Quốc Đ **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2020.

[2] Xử lý vật chứng:

[2.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong đề số 273/GĐMT-PC09 ngày 09-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[2.2] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu đen, số Imel 357418044874199.

Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng số 210/ BB.THA ngày 15 tháng 9 năm 2020.

[3] Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh

